

Bản án số: 03/2022/HS-PT
Ngày 05-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Ông Lê Quân Vương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 219/2021/TLPT-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Quang T do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang T và bị hại Huỳnh Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2021/HS-ST ngày 13/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Quang T, sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: tổ 3, khu phố 8, phường Uyên H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang X và bà Nguyễn Thị L; có vợ là bà Lê Thị T và 01 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị bắt tạm giam từ ngày 11/3/2021 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại có kháng cáo: ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1958; nơi cư trú: khu phố 4, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: ông Nguyễn Tiến D-Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Huỳnh Văn H là người khuyết tật (mù hai mắt, cụt tay phải), ông Hòa làm nghề bán vé số tại khu vực phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Hằng ngày, vào khoảng 04 giờ 30 phút ông H thường mang vé số do ông mua từ đại lý vé số đến khu vực gần trước cổng trụ sở Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương thuộc khu phố 7, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương để bán cho khách.

Bị cáo Nguyễn Quang T, sinh sống tại khu phố 8, phường U, thị xã T tỉnh Bình Dương. Hằng ngày, T đều đi ngang qua địa điểm mà ông H ngồi bán vé số. Do cần tiền tiêu xài và thấy ông H bị khuyết tật nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt vé số của ông H bán lấy tiền. Thực hiện ý định, từ ngày 07/3/2021 đến ngày 11/3/2021, T đã 03 lần thực hiện hành vi cướp giật vé số của ông H, qua đó chiếm đoạt được 659 tờ vé số, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: khoảng 05 giờ ngày 07/3/2021, Tú điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, biển số 61E1-184.84 do T đứng tên chủ sở hữu đi từ nhà tại khu phố 8, phường U đến ngã tư lô 49 để vào công ty làm việc như thường ngày. Khi đi qua đoạn đường trước cổng trụ sở Công an thị xã T, T nhìn thấy ông H đang ngồi bán vé số ở hành lang đường bộ bên phải nên dừng xe lại gọi ông H để mua vé số, ông H nghe tiếng nên đứng dậy đi ra vị trí Tú dừng xe và đưa 270 tờ vé số do Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Tiền Giang phát hành, mở thưởng ngày 07/3/2021 cho T xem. T nhận 270 tờ vé số từ ông H rồi giả vờ xem để tạo sự tin tưởng từ ông H, khi thấy xung quanh không có người và ông H bị mù không biết T đang làm gì nên T nhanh chóng bỏ 270 tờ vé số vào túi áo khoác đang mặc rồi đẩy lùi xe về phía sau nổ máy tẩu thoát. Khi nghe tiếng xe máy bỏ đi thì ông H biết mình bị chiếm đoạt vé số nên tri hô và trình báo sự việc đến Công an phường U. Còn T sau khi chiếm đoạt được 270 tờ vé số thì đem đi bán cho nhiều người khác, T bán được 200 tờ thu về số tiền 2.000.000 đồng còn 70 tờ vé số không bán được T giữ lại, khi dò kết quả xác định 70 tờ vé số không trúng nên T đã vứt bỏ.

Lần thứ hai: khoảng 05 giờ ngày 09/3/2021, T điều khiển xe mô tô biển số 61E1-184.84 đi làm, khi đi ngang qua đoạn đường trước cổng trụ sở Công an thị xã T, T nhìn thấy ông H vẫn ngồi bán vé số ở đây nên T điều khiển xe lên hành lang đường ngay vị trí ông H ngồi để hỏi mua vé số. Khi nghe T hỏi mua vé số thì ông H đưa 240 tờ vé số do Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Vũng Tàu phát hành, mở thưởng ngày 09/3/2021 cho T để T chọn. T nhận lấy 240 tờ vé số từ ông H rồi nhanh chóng bỏ 240 tờ vé số vào túi áo khoác đang mặc và khởi động xe tẩu thoát. Khi nghe tiếng xe máy bỏ đi thì ông H biết mình bị chiếm đoạt vé số nên tri hô và trình báo sự việc đến Công an phường U. Còn T sau khi chiếm đoạt được 240 tờ vé số thì đem đi bán cho nhiều người khác, T bán được 150 tờ thu về số tiền 1.500.000 đồng còn 90 tờ vé số không bán được T giữ lại, khi dò kết quả xác định 90 tờ vé số không trúng nên T đã vứt bỏ.

Lần thứ ba: khoảng 05 giờ ngày 11/3/2021, Tú điều khiển xe mô tô hiệu Super Dream, biển số 61T2-1402 đi làm, khi đi ngang qua đoạn đường trước cổng trụ sở Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương, T tiếp tục thấy ông H vẫn ngồi bán vé

số ở đây. T chạy xe lại dừng sát lề đường trước chỗ ông Hòa đang ngồi rồi giả vờ hỏi mua vé số, ông H nghe tiếng T gọi hỏi mua vé số nên cầm xấp vé số gồm 149 tờ do Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Tây Ninh phát hành, loại vé 3K2, mở thưởng ngày 11/3/2021 đưa cho T. Cũng như hai lần trước, T đưa tay nhận lấy vé số, giả vờ xem rồi nhanh chóng bỏ 149 tờ vé số vào túi áo khoác đang mặc và đẩy lùi xe 61T2-1402 về sau khoảng 03m chuẩn bị nổ máy xe để tẩu thoát. Cùng lúc này, ông H không nghe T nói gì nữa nên cầm cây gậy dò đường quơ qua quơ lại về phía trước để xác định xem người mua vé số có còn ở đó hay không nhưng không chạm vào vật gì. Khi này, ông H biết mình bị cướp giật vé số như hai lần trước nên liền truy hô. Khi nghe ông H tri hô thì ông Nguyễn Anh T, ông Trần Công Sơ, ông Lê Minh Đ, ông Lê Dương Minh T là thành viên thuộc Câu lạc bộ phòng chống tội phạm phường U nghe thấy nên chạy đến bắt giữ T cùng vật chứng và chuyển giao cho Công an phường U xử lý.

Công an phường U lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 149 tờ vé số do Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Tây Ninh phát hành, loại vé 3K2, mở thưởng ngày 11/3/2021; 01 xe mô tô biển số hiệu Super Dream 61T2-1402.

Sau đó, Công an phường U tiến hành bàn giao Nguyễn Quang T cùng hồ sơ, vật chứng thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương thụ lý theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T sau khi tiếp nhận hồ sơ tiến hành khám xét khẩn cấp và thu giữ của Nguyễn Quang T 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, biển số 61E1-184.84.

Đối với 510 tờ vé số mà T đã chiếm đoạt của ông H vào các ngày 07/3/2021, 09/3/2021. Quá trình điều tra xác định, T đã bán 350 tờ cho người khác nhưng không rõ nhân thân và vứt bỏ 160 tờ khi biết kết quả không trúng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã tiến hành thu giữ vật chứng nhưng không thu hồi được.

Đối với 149 tờ do Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Tây Ninh phát hành, loại vé 3K2, mở thưởng ngày 11/3/2021, xác định đây là vé số của ông Hòa bị Tú cướp giật nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tiến hành trả lại cho ông H trong ngày 11/3/2021.

Đối với xe mô tô hiệu Super Dream biển số 61T2-1402, quá trình điều tra xác định xe thuộc sở hữu của ông Nguyễn Anh T, ông T là anh ruột của bị cáo. Tối ngày 10/3/2021, ông T cho T mượn xe mô tô trên để sáng hôm sau đi làm. Việc T sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội thì ông T không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 70 ngày 08/7/2021 và trả lại xe trên cho ông T.

Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Anh T (là anh ruột của bị cáo Nguyễn Quang T) đã bồi thường cho ông Huỳnh Văn H số tiền 15.000.000 đồng. Ông H đã nhận đủ tiền và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, đồng thời không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2021/HS- ST ngày 13/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/3/2021.

Ngày 22/10/2021, bị cáo Nguyễn Quang T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 22/10/2021, bị hại Huỳnh Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tú.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương thụ lý và đưa vụ án ra xét xử theo trình tự phúc thẩm là đúng theo quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm nhận định, như vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo, bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tuy nhiên, bị cáo thực hiện 03 lần chiếm đoạt tài sản, công khai giữa ban ngày với người khuyết tật không có khả năng tự vệ, địa điểm bị cáo thực hiện tội phạm (nơi ông H bán vé số) là trước trụ sở Công an thị xã T thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Với hành vi phạm tội của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 04 năm 06 tháng tù là phù hợp. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị hại không ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ngày 22/12/2021 bị hại Huỳnh Văn H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, do vậy, căn cứ các Điều 292 và 351 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại Hòa.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 07/3/2021 đến 11/3/2021, tại địa điểm ông H ngồi bán vé số (khu phố 7, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương), bị cáo biết ông Huỳnh Văn H là người khuyết tật (cụt tay phải và mù cả hai mắt), không có khả năng tự vệ nên đã thực hiện hành vi cướp giật 03 lần, chiếm đoạt của ông H tổng cộng 659 tờ vé số. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh và điều khoản nên trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có trình độ văn hóa 12/12, có việc làm ổn định nhưng nhiều lần (03 lần từ các ngày 07 đến 11/3/2021) thực hiện việc chiếm đoạt tài sản (vé số) của bị hại H (là người khuyết tật, cụt tay phải và mù cả hai mắt, không có khả năng tự vệ), tổng cộng 659 tờ vé số là nghiêm trọng, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mặc dù, bị hại Huỳnh Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt 04 năm 06 tháng tù là phù hợp, không nặng. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại về yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang T và bị hại Huỳnh Văn H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2021/HS-ST ngày

13/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/3/2021.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Quang T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã T (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (3)
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Tổ Hành chính tư pháp (02);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LTH, 16.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sang